

Số: /SGDDĐT-KTKĐCLGD.
V/v: hướng dẫn tuyển sinh
các lớp đầu cấp năm học 2024-2025

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- UBND huyện, thành phố;
- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Các trường Phổ thông dân tộc nội trú.

Để chuẩn bị tổ chức tốt kỳ tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024-2025, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn các đơn vị một số vấn đề cụ thể sau:

I. TUYỂN SINH VÀO MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi vào học tại các cơ sở giáo dục mầm non; tuyển sinh tối đa số trẻ trong các độ tuổi khác phù hợp với điều kiện của nhà trường và đảm bảo theo quy định trong Điều lệ trường mầm non.

- Các trường mầm non thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định; tham mưu với UBND phường, xã, thị trấn về công tác tuyển sinh. Phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của phòng GDĐT và UBND xã, phường, thị trấn, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để các bậc cha mẹ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển sinh quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao.

2. Tuyển sinh lớp 1

- Huy động 100% các đối tượng trong độ tuổi vào học lớp 1.

- Phương thức tuyển sinh: xét tuyển đối với tất cả các loại hình trường công lập và ngoài công lập. Tuyển sinh đúng tuyến theo quy định của UBND huyện/thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện). Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 1 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh thì phòng GDĐT xây dựng phương án tuyển sinh và trình xin ý kiến chỉ đạo của UBND cấp huyện.

3. Tuyển sinh lớp 6

3.1. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh là học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học. Huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học tại các trường THCS.

3.2. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

3.3. Địa bàn tuyển sinh: theo tuyến tuyển sinh do UBND cấp huyện quy định. Việc xác định tuyến tuyển sinh (đúng tuyến) do nhà trường phối hợp với công an tại địa phương thực hiện.

3.4. Hồ sơ tuyển sinh: Theo quy định của phòng GDĐT.

3.5. Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh, có thể thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh:

- Học sinh tham gia 2 bài kiểm tra, đánh giá năng lực Toán và Tiếng Việt
- Thời gian làm bài kiểm tra đánh giá năng lực 60 phút/bài.
- Điểm bài kiểm tra đánh giá năng lực chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ lấy đến 2 chữ số thập phân.
- Điểm xét tuyển là tổng số điểm của: 2 bài kiểm tra, đánh giá năng lực và *điểm bài kiểm tra môn Tiếng Việt, môn Toán cuối năm lớp 5*
- Không áp dụng chế độ cộng điểm khuyến khích.
- Trường hợp có nhiều học sinh ở chỉ tiêu cuối cùng thì ưu tiên chọn những học sinh có điểm 2 bài kiểm tra đánh giá năng lực cao hơn, học sinh thuộc diện chế độ chính sách.
- Các phòng GDĐT chỉ đạo các trường thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra đánh giá năng lực cần sớm thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, phương án tuyển sinh để nhân dân biết.

Các phòng GDĐT có cơ sở giáo dục thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra đánh giá năng lực cần cụ thể đối tượng và điều kiện dự tuyển; các quy định trong kiểm tra, xét tuyển, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề kiểm tra đánh giá năng lực, hội đồng coi kiểm tra, hội đồng chấm kiểm tra, hội đồng phúc khảo bài kiểm tra; công tác in sao, vận chuyển đề kiểm tra ... trình UBND huyện phê duyệt và báo cáo sở GDĐT trước ngày 30/5/2024.

3.6. Đăng ký dự tuyển

Học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên hệ thống do phòng GDĐT triển khai (trường hợp đặc biệt có thể đăng ký trực tiếp tại nhà trường). Việc đăng ký dự tuyển được thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh của phòng GDĐT.

4. Hội đồng tuyển sinh

Mỗi trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó có cấp trung học cơ sở thành lập một hội đồng tuyển sinh:

- Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng;

- Phó chủ tịch là phó hiệu trưởng;
- Thư ký và một số uỷ viên.

Hội đồng tuyển sinh có nhiệm vụ:

- Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh của người học.
- Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, lập danh sách người học trúng tuyển trình hiệu trưởng phê duyệt.
- Báo cáo kết quả tuyển sinh với phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng

Các phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện phê duyệt kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp trên địa bàn huyện/thành phố phù hợp với các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, của Sở GDĐT; Hướng dẫn chi tiết công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024-2025; Chỉ đạo thực hiện việc thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh.

5. Tuyển sinh các trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở (PTDTNT THCS)

5.1. Chỉ tiêu

STT	Trường	Chỉ tiêu (đvt: học sinh)
1	PTDTNT THCS Định Hóa	90
2	PTDTNT THCS Đồng Hỷ	90
3	PTDTNT THCS Đại Từ	90
4	PTDTNT THCS Phú Lương	90
5	PTDTNT Nguyễn Bình Khiêm	90
	Tổng:	450

5.2. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (*sau đây gọi chung là xã đặc biệt khó khăn*);

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

5.3. Yêu cầu

a) Độ tuổi tuyển sinh quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (*ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

b) Tuyển thẳng vào trường PTDTNT THCS những học sinh sau:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc sau: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ.

- Học sinh tiểu học thuộc đối tượng tuyển chọn đã nêu ở mục I, tiểu mục 5.2 đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

c) Nguyên tắc xét tuyển, ưu tiên xét tuyển

Xét tuyển hết số học sinh thường trú ở xã đặc biệt khó khăn; nếu còn chỉ tiêu thì xét tuyển tiếp đối với học sinh ở các địa bàn khác (*khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền*); trường PTDTNT THCS được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh (thường trú ở xã đặc biệt khó khăn từ 36 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

Người dự tuyển vào các trường PTDTNT THCS được xét ưu tiên theo thứ tự sau: Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh”, con của người có công với nước, con mồ côi cả cha lẫn mẹ, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh là người dân tộc thiểu số ít người hơn.

Trường hợp xét đến tiêu chí cuối số thí sinh trúng tuyển vẫn nhiều hơn số chỉ tiêu được giao thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định sử dụng tiêu chí bổ sung để có phương án tuyển sinh phù hợp.

5.4. Hồ sơ tuyển sinh

- Đơn xin đăng ký xét tuyển;
- Học bạ cấp Tiểu học hoặc hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;
- Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ);
- Giấy xác nhận để hưởng ưu tiên của cấp có thẩm quyền (nếu có);

Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ ghi rõ họ và tên, liệt kê các giấy tờ có trong túi.

- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (để có thông tin về nơi cư trú của học sinh làm căn cứ xác định đối tượng tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh

phối hợp với công an địa phương xác định; không yêu cầu học sinh nộp giấy xác nhận nơi cư trú).

5.5. Kế hoạch và quy trình tuyển chọn

- Phòng Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh đối với trường PTDTNT THCS trình UBND cấp huyện phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh gồm các nội dung chính sau: Đối tượng, địa bàn, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, tuyển thẳng và chế độ ưu tiên, tổ chức công tác tuyển sinh. Sau khi kế hoạch được phê duyệt, triển khai tới các xã, xóm, bản thuộc vùng đặc biệt khó khăn, thông báo rộng rãi tới các trường tiểu học để học sinh, phụ huynh học sinh được biết và đối chiếu với tiêu chuẩn, đăng ký xét tuyển.

- UBND huyện thành lập Hội đồng tuyển sinh (gồm lãnh đạo UBND huyện; các phòng chức năng có liên quan của huyện; Hiệu trưởng trường nội trú; lãnh đạo, chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo...) và tổ chức xét tuyển theo chỉ tiêu đã được phân bổ và các quy định hiện hành.

- UBND huyện ra quyết định cử tuyển những học sinh được xét duyệt.

5.6. Chỉ tiêu phân bổ cho các huyện

Căn cứ vào số lượng học sinh là người dân tộc thiểu số thuộc địa bàn tuyển sinh vào trường PTDTNT THCS; căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh của các trường PTDTNT THCS; căn cứ thực tiễn tuyển sinh vào các trường PTDTNT THCS những năm qua, Sở GDĐT giao chỉ tiêu cho các huyện như sau:

STT	Huyện (thành phố)	DTNT Nguyễn Bỉnh Khiêm	DTNT Định Hoá	DTNT Đại Từ	DTNT Đồng Hỷ	DTNT Phú Lương
1	Võ Nhai	90			25	
2	Đồng Hỷ				65	
3	Định Hóa		90	8		
4	Phú Lương					79
5	Đại Từ			82		
6	Phú Bình					8
7	TP Thái Nguyên					3
Tổng cộng		90	90	90	90	90

Chú ý:

- Sau khi tuyển chọn học sinh theo chỉ tiêu giao ở bảng trên, các huyện (thành phố) nộp hồ sơ tuyển sinh lớp 6 vào các trường PTDTNT THCS.

- Sau ngày 10/8/2024, nếu huyện (thành phố) nào không tuyển đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao cần có văn bản báo về huyện có trường PTDTNT THCS

(nơi được giao chỉ tiêu tuyển sinh) đồng thời báo cáo Sở GDĐT. Sở GDĐT giao cho huyện có trường PTDTNT THCS chủ động tuyển bổ sung các chỉ tiêu mà các huyện (thành phố) khác không tuyển đủ;

- Các Phòng GDĐT báo cáo kết quả tuyển sinh về Sở GDĐT chậm nhất ngày 30/8/2024.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

1. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

1.1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (*Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*); Học sinh có nơi thường trú (hoặc tạm trú) tại tỉnh Thái Nguyên hoặc tốt nghiệp THCS tại tỉnh Thái Nguyên và có hồ sơ hợp lệ (*việc xác nhận thông tin về cư trú của học sinh được cơ sở giáo dục phối hợp với công an địa phương thực hiện*).

1.2. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

Thực hiện theo Điều 7, Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông được hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Lưu ý:

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng nếu dự thi vào trường THPT Chuyên hoặc PTDTNT tỉnh mà không trúng tuyển thì vẫn được xét tuyển thẳng vào các trường THPT khác thuộc địa bàn tuyển sinh nếu có nguyện vọng và hồ sơ hợp lệ.

- Hồ sơ tuyển thẳng: như đối với hồ sơ dự tuyển ở mục II, tiểu mục 1.4.

1.3. Thi tuyển

a) Bài thi

Thi 03 bài thi gồm các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

b) Hình thức và thời gian làm bài thi

- Các bài thi môn Toán và Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút/bài thi.

- Bài thi môn Tiếng Anh thi theo hình thức trắc nghiệm; thời gian làm bài là 60 phút.

c) Nội dung đề thi

Đề thi gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng thuộc chương trình THCS hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cấu trúc đề thi cụ thể ở các môn thi thực hiện theo Quyết định số 1290/QĐ-SGDĐT ngày 06/10/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài
05/6/2024	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi	
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.	
06/6/2024	SÁNG	Ngữ văn	120 phút
	CHIỀU	Toán	120 phút
07/6/2024	SÁNG	Tiếng Anh	60 phút
	CHIỀU	Dự phòng	

e) Cách tính điểm, xét trúng tuyển

- Các bài thi được chấm theo thang điểm 10 (*làm tròn đến 2 chữ số phân thập phân*); môn Toán, Ngữ văn tính hệ số 2; môn Tiếng Anh hệ số 1.

- **Điểm xét tuyển = (Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán) x 2 + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có).**

1.4. Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bằng tốt nghiệp bổ túc THCS (bản chứng thực, hoặc bản sao) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục cấp;
- Bản chính học bạ;
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý về việc người dự tuyển không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân (đối với TS tự do);
- Thẻ học sinh có dán ảnh do trường THCS cấp (hoặc CCCD).
- Các trường THPT chủ động phát hành túi hồ sơ (thông tin ghi trên mặt túi theo quy định tại phụ lục 3). Học sinh mua hồ sơ ĐKDT tại trường THPT hoặc tại trường THCS theo kế hoạch của trường THPT (học sinh không phải nộp lệ phí tuyển sinh). Sau khi hoàn thành hồ sơ ĐKDT, học sinh nộp hồ sơ tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển (hoặc trường THCS nơi học lớp 9) theo quy định của trường THPT.
- Trường THPT nhận hồ sơ dự tuyển của học sinh kể cả học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở những năm trước (TS tự do) còn tuổi dự tuyển và có hồ sơ hợp lệ.

- Học sinh dự tuyển vào trường Chuyên nộp hồ sơ ĐKDT tại trường Chuyên, với học sinh dự tuyển vào PTDTNT nộp hồ sơ ĐKDT tại trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng NVT1, trường THPT có trách nhiệm nộp hồ sơ cho trường PTDTNT tỉnh vào ngày 30/5/2024 (trường PTDTNT cần chủ động liên hệ để việc giao nhận hồ sơ được thuận lợi, đảm bảo kế hoạch tuyển sinh chung của toàn ngành).

- Các trường THPT kiểm tra hồ sơ, chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của hồ sơ dự tuyển và nhập dữ liệu vào máy tính theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

1.5. Việc phân địa bàn tuyển sinh

- Phân theo địa bàn huyện/thành phố: Học sinh ở huyện/thành phố nào chỉ được đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào 02 trường THPT trên địa bàn huyện/thành phố đó hoặc trường THPT ở vùng giáp ranh theo quy định của Sở GDĐT (lưu ý: chỉ đăng ký nguyện vọng thứ 2 - NVT2 vào trường THPT có tuyển nguyện vọng 2).

- Ngoài việc thực hiện tuyển sinh theo địa bàn xã, phường, thị trấn do UBND huyện quy định các trường THPT có thể tuyển học sinh ở các vùng giáp ranh theo quy định sau:

+ THPT Khánh Hoà có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xã: Cổ Lũng (Phú Lương); An Khánh (Đại Từ).

+ THPT Bắc Sơn có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xóm giáp ranh thị trấn Quân Chu (Đại Từ); xã Bình Sơn (TP Sông Công).

+ THPT Trần Quốc Tuấn có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc xã La Hiên (Võ Nhai).

+ THPT Hoàng Quốc Việt có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc xã Văn Hán (Đông Hỷ).

+ THPT Tức Tranh có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc xã Sơn Cẩm (TP Thái Nguyên).

+ THPT Đội Cấn có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc xã Cổ Lũng (Phú Lương).

+ THPT Trần Phú có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc xã Quang Sơn (Đông Hỷ).

+ THPT Gang Thép, Chu Văn An có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xã (phường): Tân Quang, Bách Quang, Lương Sơn (Sông Công); Bàn Đạt, Thượng Đình (Phú Bình).

+ THPT Trại Cau có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xã (phường): Bàn Đạt, Tân Khánh (Phú Bình).

+ THPT Diềm Thuy có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xã: Hồng Tiến (Phổ Yên); Tân Thành (TP Thái Nguyên); Lương Sơn (TP Sông Công).

+ THPT Ngô Quyền có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xã: Tân Thái (Đại Từ); Bình Sơn, Bá Xuyên (Sông Công); Phúc Tân (Phổ Yên).

+ Trường THPT Sông Công có thể nhận hồ sơ của học sinh vùng giáp ranh thuộc xã Hồng Tiến (TP Phổ Yên).

+ THPT Đông Hỷ có trách nhiệm tuyển sinh cho các xã thuộc huyện Đông Hỷ (*theo quy định của UBND huyện Đông Hỷ*) và có thể nhận hồ sơ của học sinh thuộc các xã (phường): Chùa Hang, Linh Sơn, Huống Thượng, Cao Ngạn, Đông Bầm (TP Thái Nguyên).

+ Các trường ngoài công lập có thể nhận hồ sơ của học sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các trường THPT phối hợp với các trường THCS tổ chức tuyên truyền cho học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ chủ trương phân vùng tuyển sinh của UBND huyện; tuyển sinh ở các xã giáp ranh để học sinh đăng ký dự thi đúng quy định, tránh việc hiểu lầm gây bức xúc cho người dân. Các phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS trên địa bàn tổ chức tư vấn cho học sinh đăng ký dự tuyển (theo nguyện vọng) vào trường THPT phù hợp với năng lực của học sinh tránh trường hợp học sinh đăng ký tập trung vào một trường THPT tại vị trí trung tâm (dẫn đến việc có thể được điểm cao nhưng không đỗ vào trường THPT công lập).

- Các trường có tuyển sinh năm học 2024 - 2025 đều phải công khai trên Website của trường về các thông tin tuyển sinh (*chỉ tiêu, vùng tuyển, các tổ hợp môn, lịch tập trung, lịch thi, danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển...*) để học sinh và người dân biết.

2. Tuyển sinh vào THPT Chuyên

2.1. Chỉ tiêu: 390 học sinh

Mỗi lớp chuyên tuyển 30 học sinh, riêng chuyên Tiếng Anh tuyển 02 lớp.

2.2. Các môn chuyên: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học.

2.3. Đối tượng dự tuyển

Học sinh được tham gia dự thi khi có đủ các điều kiện sau:

- Có nơi thường trú hoặc tạm trú tại tỉnh Thái Nguyên.
- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên.
- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

2.4. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển

a) Bài thi

- Học sinh thi ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh chung với các trường Trung học phổ thông khác (*môn không chuyên*) và một hoặc hai môn chuyên (*theo nguyện vọng, phù hợp với lịch thi*).

- Thí sinh thi vào chuyên Tin học sẽ thi bài thi chuyên là Toán (*đề thi dành cho chuyên Tin học*).

- Thí sinh thi vào chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc sẽ thi bài thi chuyên là Tiếng Anh (*đề thi dành cho chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc*).

Cấu trúc đề thi cụ thể ở các môn thi thực hiện theo Quyết định số 1290/QĐ-SGDĐT ngày 06/10/2021 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Hình thức và thời gian làm bài

- Các bài thi theo hình thức tự luận, môn Tiếng Anh có thêm phần trắc nghiệm.

- Thời gian làm bài:

+ Các môn thi không chuyên: Môn Ngữ văn, Toán: 120 phút; môn Tiếng Anh: 60 phút.

+ Các bài thi chuyên: thời gian làm bài 180 phút.

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu bài thi tính theo thang điểm khác thì kết quả bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10. Điểm bài thi được làm tròn đến 2 chữ số phần thập phân.

c) Hệ số điểm bài thi

Hệ số điểm bài thi được quy định riêng cho từng lớp chuyên, cụ thể:

Thi vào lớp chuyên	Hệ số điểm các bài thi			
	Toán không chuyên	Ngữ văn không chuyên	Tiếng Anh không chuyên	Môn chuyên
Toán, Vật Lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	2	1	1	3
Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	1	2	1	3
Tiếng Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc	1	1	2	3

2.5. Cách xét tuyển

Điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (*đã tính hệ số*).

2.6. Chính sách ưu tiên

Không thực hiện việc cộng điểm ưu tiên, khuyến khích trong kỳ thi tuyển sinh vào trường THPT Chuyên.

2.7. Lịch thi:

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài
05/6/2024	SÁNG	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi	
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (<i>nếu có</i>) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi	

06/6/2024	SÁNG	Ngữ văn	120 phút
	CHIỀU	Toán	120 phút
07/6/2024	SÁNG	Tiếng Anh	60 phút
08/6/2024	SÁNG	Môn chuyên: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	180 phút
	CHIỀU	Môn chuyên: Lịch sử, Địa lí, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học.	180 phút
09/6/2024	SÁNG	Dự phòng	

Một học sinh có thể đăng ký thi hai môn chuyên theo lịch thi trên.

2.8. Trường THPT Chuyên có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các thông tin về tuyển sinh lớp 10 THPT Chuyên năm học 2024-2025; tiếp nhận hồ sơ của học sinh đủ điều kiện đăng ký dự thi theo quy định; thông báo cho các trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng tiếp theo biết số lượng học sinh đăng ký; chuyển điểm và hồ sơ về các trường THPT học sinh đăng ký nguyện vọng tiếp theo đối với những học sinh không trúng tuyển vào THPT Chuyên.

2.9. Nếu không trúng tuyển vào THPT Chuyên các học sinh được sử dụng kết quả thi ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh không chuyên để tham gia xét tuyển vào các trường THPT khác (*kể cả trường PTDTNT tỉnh nếu đủ điều kiện*) trên địa bàn tuyển sinh (*huyện, thành phố*) bình đẳng như các học sinh thi trực tiếp vào các trường đó.

3. Tuyển sinh vào trường PTDTNT Thái Nguyên

3.1. *Chỉ tiêu:* 180 học sinh

3.2. *Đối tượng dự tuyển*

Học sinh đã tốt nghiệp THCS, đủ tuổi tuyển sinh theo quy định hiện hành thuộc các đối tượng sau:

- Là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền;

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

+ Là người dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường PTDTNT được tuyển không quá 10% học sinh

là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

(ngày nộp hồ sơ tuyển sinh theo lịch công tác của kỳ thi là ngày 30/5/2024)

3.3. Tuyển thẳng

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (*thuộc một trong các dân tộc sau: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, O'Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*);

- Học sinh thuộc đối tượng quy định tại mục 3.2 đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

3.4. Hình thức tuyển sinh đối với các đối tượng còn lại: Tổ chức thi tuyển như các trường THPT khác.

3.5. Các nội dung khác

- Khi đăng ký dự thi học sinh cần lưu ý phải đảm bảo đúng đối tượng tuyển sinh của trường PTDTNT; học sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về thông tin khai báo khi đăng ký dự thi.

- Hồ sơ tuyển sinh vào trường PTDTNT như các học sinh dự thi trường THPT khác.

- Nếu không trúng tuyển vào trường PTDTNT Thái Nguyên, học sinh sẽ được sử dụng kết quả thi để tham gia xét tuyển vào các trường THPT khác trên địa bàn tuyển sinh (huyện, thành phố) bình đẳng như các học sinh thi trực tiếp vào các trường đó.

- Sau khi có kết quả thi, trường PTDTNT Thái Nguyên cần xét tuyển ngay và gửi Danh sách học sinh không trúng tuyển cùng hồ sơ về trường học sinh đăng ký nguyện vọng NVT1 (nguyện vọng 1 trường THPT đại trà) để các trường đó thực hiện xét tuyển.

- Các trường THPT, các phòng GDĐT, trường PTDTNT THCS trong tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các thông tin về tuyển sinh lớp 10 trường PTDTNT tỉnh năm học 2024-2025 cho giáo viên, học sinh và nhân dân biết.

4. Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT ngoài công lập

4.1. Đối tượng tuyển sinh

Là học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên; có độ tuổi quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

4.2. Xác định phương án tuyển sinh

Đối với các trường thực hiện phương án tuyển sinh riêng cần xây dựng phương án tuyển sinh và trình Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt trước khi thực hiện tuyển sinh. Sau khi Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt phương án tuyển sinh, nhà trường công bố rộng rãi và công khai trên website của trường.

Ngoài phương án tuyển sinh được duyệt, các trường không được sử dụng phương án khác để tuyển sinh.

5. Nguyên vọng xét tuyển, đăng ký dự thi, xét duyệt phương án tuyển sinh

5.1. Nguyên vọng xét tuyển

- Học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT Chuyên được phép đăng ký tối đa 02 nguyên vọng vào 02 môn chuyên phù hợp với lịch thi, trong đó nguyên vọng 1 (*ký hiệu NVCI*) - môn chuyên 1; nguyên vọng 2 (*ký hiệu NVC2*) - môn chuyên 2;

- Học sinh đăng ký dự tuyển vào trường PTDTNT tỉnh nếu đủ điều kiện (*ký hiệu nguyên vọng đăng ký vào PTDTNT tỉnh là NVNT*);

- Đối với trường THPT đại trà: Học sinh được đăng ký dự tuyển tối đa 02 nguyên vọng vào 02 trường THPT thuộc cùng một khu vực tuyển sinh mà học sinh hoặc bố, mẹ của học sinh thường trú (nguyên vọng 1- *ký hiệu NVT1*; nguyên vọng 2 - *ký hiệu NVT2*). Trong đó NVT1 phải được đăng ký tại trường THPT được tuyển sinh theo quyết định phân vùng (*theo các xã/phường/thị trấn*) của UBND huyện/thành phố (nếu có); NVT2 chỉ được đăng ký nếu trường THPT có chỉ tiêu tuyển NVT2 (xem phụ lục 2).

- Học sinh được đăng ký dự tuyển vào trường THPT Chuyên đồng thời được đăng ký dự tuyển vào trường PTDTNT tỉnh (*nếu đủ điều kiện*) và đăng ký dự tuyển vào 02 trường THPT đại trà trên địa bàn tuyển sinh theo các nguyên vọng NVT1, NVT2 như trên.

5.2. Đăng ký dự thi

- Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024 - 2025 thực hiện đăng ký dự thi (ĐKDT) trực tuyến trên hệ thống đăng ký do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai (tại địa chỉ <https://thainguyen.tsdc.vn.edu.vn>); thí sinh tự do, thí sinh học tập ở tỉnh ngoài đăng ký trực tuyến theo địa chỉ trên hoặc trực tiếp tại nhà trường THPT nơi học sinh đăng ký NVT1. Học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT đại trà nộp hồ sơ tại trường THPT nơi học sinh đăng ký NVT1; Học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT Chuyên nộp hồ sơ tại trường THPT Chuyên.

- Các trường THCS đăng nhập vào hệ thống theo tài khoản cấp trường (được cấp) in danh sách tài khoản của học sinh theo lớp, chuyển cho giáo viên chủ nhiệm để giao cho học sinh; Hướng dẫn học sinh đăng nhập theo tài khoản được cấp, đổi mật khẩu và bảo quản tài khoản của mình dùng để ĐKDT; Tạo lại (Reset) mật khẩu nếu học sinh quên mật khẩu; Tổ chức hướng dẫn học sinh đăng nhập hệ thống và ĐKDT trực tuyến. Kiểm tra, đôn đốc học sinh thực hiện ĐKDT đúng theo lịch quy định của Sở GDĐT.

- Thời gian ĐKDT thử nghiệm ngày 23/4/2024; Học sinh đăng ký chính thức từ ngày 24/4/2024 đến 17h00 ngày 29/4/2024; học sinh được điều chỉnh nguyên vọng, bổ sung các thông tin ĐKDT (ngoại trừ thông tin về nơi cư trú) từ ngày 26/5/2024 đến 17h00 ngày 27/5/2024, sau thời gian này học sinh không được phép thay đổi nguyên vọng xét tuyển.

- Sau khi hết thời gian ĐKDT, trên cơ sở dữ liệu ĐKDT của học sinh, các trường: THPT Chuyên, PTDTNT Thái Nguyên lập danh sách học sinh đăng ký dự tuyển vào trường mình theo từng huyện/thành phố; Gửi danh sách về các phòng GDĐT đề nghị phối hợp xác định thông tin về cư trú của học sinh để xác định đúng đối tượng tuyển sinh, đối tượng ưu tiên tuyển sinh; Phòng GDĐT huyện/thành phố phối hợp với công an địa phương kiểm tra và trả lời trường THPT Chuyên, trường PTDTNT Thái Nguyên bằng văn bản để làm căn cứ tuyển sinh. Các trường THPT đại trà lập danh sách học sinh đăng ký dự tuyển vào trường mình theo từng xã/phường/thị trấn và phối hợp với công an địa phương xác định thông tin về cư trú của học sinh để làm căn cứ tuyển sinh.

- Các trường THPT kiểm tra, thông báo cho học sinh đối với trường hợp đăng ký không đúng tuyển, không đúng đối tượng tuyển trước ngày 20/5/2024.

- Các trường duyệt hồ sơ ĐKDT trên hệ thống quản lý thi và in Phiếu đăng ký dự tuyển của học sinh để đối chiếu với Hồ sơ do học sinh nộp. Đối với trường hợp học sinh không đỗ tốt nghiệp (không nộp hồ sơ), trường THPT loại bỏ khỏi danh sách dự thi trên hệ thống quản lý thi.

- Các trường THPT có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phối hợp với các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh để hướng dẫn học sinh đăng ký dự thi, nhận hồ sơ ĐKDT của thí sinh. Trường PTDTNT Thái Nguyên chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện xác định đối tượng tuyển sinh, giao, nhận hồ sơ tuyển sinh,...đảm bảo kế hoạch tuyển sinh chung của toàn ngành.

- Các trường nhận hồ sơ tuyển thẳng của học sinh chú ý kiểm tra kỹ hồ sơ, đảm bảo đúng đối tượng tuyển thẳng theo quy định. Ngày 30/5/2024, các trường nộp hồ sơ tuyển thẳng về Sở GDĐT (công văn đề nghị tuyển thẳng kèm theo danh sách và hồ sơ của học sinh). Sở GDĐT sẽ tổ chức duyệt tuyển thẳng vào các trường THPT (đợt 1). Khi nhận hồ sơ tuyển thẳng các trường thông báo cho học sinh: tiếp tục ôn tập để chuẩn bị sẵn sàng tham dự kỳ thi cho đến khi có kết quả duyệt tuyển thẳng của Sở GDĐT thì mới chính thức được tuyển thẳng vào trường THPT. Đối với học sinh trường PTDTNT THCS đủ điều kiện tuyển thẳng vào trường THPT theo quy chế nhưng do ĐKDT vào trường PTDTNT tỉnh hoặc trường THPT Chuyên nên chưa được xét tuyển thẳng đợt 1 sẽ được xét tuyển thẳng đợt 2 (khi duyệt tuyển sinh).

5.3. Thực hiện xét tuyển

a) Thứ tự xét tuyển

Thực hiện tuyển theo thứ tự: THPT Chuyên, PTDTNT tỉnh, THPT khác; Thực hiện xét tuyển theo thứ tự nguyện vọng từ cao đến thấp (*nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất*), học sinh đã trúng tuyển theo nguyện vọng cao sẽ không được tham gia xét ở những nguyện vọng tiếp theo; học sinh không trúng tuyển trường THPT Chuyên được tham gia xét tuyển vào trường PTDTNT tỉnh và các trường THPT khác nếu có nguyện vọng; học sinh không trúng tuyển trường PTDTNT tỉnh được tham gia xét tuyển vào các trường THPT khác nếu có nguyện vọng (*bình đẳng như những học sinh đăng ký nguyện vọng tại trường*).

b) Nguyên tắc xét tuyển, cách xét tuyển

***) Đối với trường THPT Chuyên**

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào có điểm dưới 4. Thực hiện xét tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

- Học sinh đủ điểm trúng tuyển vào 02 lớp chuyên được ưu tiên tuyển vào lớp chuyên có nguyện vọng cao hơn (nguyện vọng NVC1).

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

- Đối với những môn chuyên tuyển không đủ chỉ tiêu, có thể tuyển bổ sung học sinh đã đăng ký thi vào môn chuyên khác nhưng chưa trúng tuyển theo nhóm môn sau (*nếu có nguyện vọng*):

Nhóm 1: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí;

Nhóm 2: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học;

Nhóm 3: Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc.

***) Đối với trường PTDTNT Thái Nguyên**

- Xét tuyển thẳng số học sinh đủ điều kiện theo quy định.

- Xét tuyển số học sinh là người dân tộc Kinh ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn không quá 10% tổng chỉ tiêu

- Số chỉ tiêu còn lại được xét trúng tuyển theo thứ tự sau:

Xét tuyển hết số học sinh thường trú ở xã, thôn đặc biệt khó khăn; nếu còn chỉ tiêu thì xét tuyển tiếp đối với học sinh ở các địa bàn khác (*khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền*). Việc xét trúng tuyển đảm bảo nguyên tắc: Điểm xét tuyển từ cao nhất xuống thấp và không có bài thi nào bị điểm 0.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh là người dân tộc thiểu số ít người hơn, học sinh có điểm trung bình các môn học lớp 9 cao hơn.

Phương án tuyển sinh cụ thể do Hội đồng tuyển sinh trường PTDTNT Thái Nguyên xây dựng đảm bảo chỉ tiêu được giao và được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

***) Đối với trường THPT đại trà**

- Xét tuyển thẳng số học sinh đủ điều kiện theo quy định;

- Xét tuyển các chỉ tiêu còn lại:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào có điểm 0. Thực hiện xét tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

+ Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn; xếp loại hạnh kiểm cuối năm học lớp 9 cao hơn; tổng điểm trung bình các môn Toán, Văn, Tiếng Anh lớp 9 cao hơn.

+ Học sinh trúng tuyển NVT1 sẽ không được xét tuyển NVT2.

(Xét trúng tuyển NVT1 theo số lượng quy định tại phụ lục 2)

+ Học sinh không trúng tuyển NVT1 được xét tuyển NVT2 nhưng phải có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển NVT1 của trường.

+ Trường hợp sau khi xét tuyển hết các nguyện vọng mà vẫn không tuyển đủ chỉ tiêu, trường THPT có thể hạ điểm chuẩn để tuyển sinh (Khi đó trường THPT được phép nhận cả những học sinh có NVT2 đủ điểm trúng tuyển).

Lưu ý:

Chỉ có những trường có tỷ lệ tuyển sinh NVT1 nhỏ hơn 100% mới có tuyển theo NVT2 (Học sinh cần chú ý khi đăng ký NVT2).

Khi xét tuyển theo các quy định trên trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối, số thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vẫn nhiều hơn số chỉ tiêu được giao thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo để có phương án tuyển sinh phù hợp

5.4. Xét duyệt phương án tuyển sinh

Sau khi công bố kết quả thi, Hội đồng tuyển sinh của các trường trình phương án tuyển sinh để Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt theo lịch quy định. Các trường công khai danh sách học sinh trúng tuyển và hướng dẫn học sinh làm thủ tục phúc khảo bài thi (nếu có). Đối với các trường chưa tuyển đủ học sinh theo chỉ tiêu được giao được phép tuyển bổ sung học sinh chưa trúng tuyển trên địa bàn toàn tỉnh; số chỉ tiêu tuyển bổ sung, thời gian nhận hồ sơ bổ sung phải được công bố rộng rãi và công khai trên Website của trường; thực hiện xét tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và theo lịch công tác do Sở GDĐT quy định.

6. Công tác Coi thi (Thực hiện theo quy định của Sở GDĐT).

7. Công tác chấm thi, phúc khảo

Sở GDĐT thành lập Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo bài thi thực hiện nhiệm vụ theo Quy định tuyển sinh do Sở GDĐT ban hành.

- Không hạn chế số môn phúc khảo.

- Các trường THPT danh sách đề nghị phúc khảo về sở GDĐT ngày 25/6/2024.

8. Hội đồng tuyển sinh trường THPT

8.1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT.

8.2. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng

a) Thành phần hội đồng gồm: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư ký và một số uỷ viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lý và giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;
- Tiếp nhận kết quả điểm các bài thi của người dự tuyển từ Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện xét tuyển. Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu.
- Lập biên bản xét tuyển và danh sách người học được tuyển; biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên, danh sách người học được tuyển phải có họ tên, chữ ký của chủ tịch hội đồng;
- Báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo hồ sơ tuyển sinh gồm: biên bản xét tuyển và danh sách người học được đề nghị tuyển theo lịch quy định;
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng;
- Các trường lập danh sách đề xuất Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình và nộp về sở GDĐT trước ngày 05/5/2024, nhận quyết định Hội đồng tuyển sinh vào ngày 30/5/2024.

9. Công tác khác

- Các trường THPT cần phối hợp với các trường THCS để thống nhất ngày tập trung học sinh dự tuyển vào trường mình để làm công tác tuyên truyền, nhắc nhở các quy định, học quy chế thi....

- Các trường THCS thông báo kịp thời và đầy đủ thông tin về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025. Tổ chức học tập Quy chế, Quy định tuyển sinh, hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Tư vấn cho học sinh chọn trường phù hợp với địa bàn tuyển sinh, điều kiện và khả năng học tập của mình.

- Sau khi duyệt kết quả tại Sở GDĐT, các trường THPT công bố ngay điểm chuẩn vào trường mình, công bố danh sách trúng tuyển và trả hồ sơ dự tuyển cùng phiếu báo điểm cho các học sinh không trúng tuyển có nguyện vọng nộp đơn học trường khác trên cùng địa bàn huyện (thành phố).

- Các Phòng giáo dục và đào tạo giới thiệu các giáo viên THCS có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, đã được tập huấn về công tác coi thi tham gia coi thi tuyển sinh THPT trước ngày 10/5/2024:

- Phòng GDĐT TP Thái Nguyên: 120 giáo viên

- Các phòng GDĐT Đại Từ, TP. Phổ Yên: 100 giáo viên
- Phòng GDĐT TP Sông Công: 60 giáo viên
- Các phòng GDĐT khác: 70 giáo viên

III. KINH PHÍ

- Kinh phí cho kỳ thi áp dụng theo chế độ tài chính hiện hành.
- Giấy thi, giấy nháp, phôi hiệu, bì đựng bài thi, nhận tại Sở GDĐT.
- Các đơn vị căn cứ hướng dẫn của sở GDĐT cần chuẩn bị kế hoạch cụ thể về kinh phí phục vụ kỳ thi theo đúng quy định.

Nhận được công văn này đề nghị các đơn vị khẩn trương nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND các huyện;
- Các phòng GDĐT;
- Các trường THPT, PTDTNT THCS;
- Thanh tra Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hưng

Phụ lục 1- Kế hoạch tổ chức thực hiện kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025
(Làm việc cả ngày thứ bảy và chủ nhật)

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp
1	Chuẩn bị dữ liệu cho hệ thống quản lý thi; Tập huấn Phần mềm quản lý thi cho các đơn vị	Ngày 22/4/2024	Sở GDĐT	VNPT Thái Nguyên
2	Đăng ký dự thi thử nghiệm	Ngày 23/4/2024	Học sinh	
3	Đăng ký dự thi chính thức: trực tuyến, trực tiếp.	Từ 24/4/2024 đến 17h00 ngày 29/4/2024	Học sinh	
4	- Lập danh sách học sinh theo từng địa bàn xã/phường/thị trấn phối hợp với công an tại địa phương kiểm tra nơi cư trú, thời gian cư trú của học sinh đảm bảo đúng đối tượng tuyển sinh. - Thông báo cho học sinh đăng ký dự thi đối với những trường hợp không đúng đối tượng tuyển sinh; không đúng vùng tuyển...tu vấn cho học sinh điều chỉnh nguyện vọng phù hợp.	Trước ngày 20/5/2024	Các trường THPT	Các phòng GDĐT; công an các địa phương
5	Hoàn thành hồ sơ và xét TN THCS	Trước ngày 25/5/2024	Các trường THCS	
6	Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS	Trước ngày 26/5/2024	Phòng GDĐT	Các trường THCS
7	Thông báo kết quả tốt nghiệp THCS, trả hồ sơ cho học sinh, thẻ học sinh; cấp giấy CNTN tạm thời.	Trước ngày 27/5/2024	Các trường THCS	
8	Bổ sung thông tin ĐKDT; Điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển.	Từ 26/5/2024 – 17h00 ngày 27/5/2024	Học sinh	
9	Hướng dẫn làm hồ sơ, nhận hồ sơ tuyển sinh, duyệt danh sách ĐKDT trên hệ thống, in Phiếu ĐKDT, kiểm tra đối chiếu, điều chỉnh sai sót.	Hoàn thành ngày trước ngày 30/5/2024	Trường THPT; THCS	Học sinh/ phụ huynh học sinh
10	Thành lập Hội đồng thi, các Ban của Hội đồng thi.	Ngày 27/5/2024	Sở GDĐT	
11	Nhận dữ liệu ĐKDT; Kiểm tra danh sách học sinh đề nghị trúng tuyển thẳng của các trường THPT; Các trường chuyển Hồ sơ TS cho trường PTDTNT tỉnh	Ngày 30/5/2024	Sở GDĐT; Sở VH- TT&DL	Các trường THPT.
12	In ấn các biểu mẫu sử dụng trong kỳ thi: bảng ghi tên dự thi, danh sách niêm yết phòng thi, phiếu thu bài thi...	Ngày 30/5/2024	Các trường THPT	

13	- Họp lãnh đạo Điểm thi. - Điểm thi Họp phiên toàn thể (Kiểm tra HS, CSVC..).	7h30 ngày 05/6/2024 8h00 ngày 05/6/2024	Điểm thi	
14	- Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi. - Trưởng Điểm thi nhận đề thi	14h00 ngày 05/6/2024	Điểm thi	
15	Thi theo lịch	Từ ngày 06-08/6/2024	Điểm thi	
16	Chấm thi	Từ ngày 10/6/2024-15/6/2024	Ban Chấm thi	
17	Công bố điểm thi	Ngày 17/6/2024	Sở GDĐT	Trường THPT
18	Các trường lên phương án tuyển sinh	Ngày 18/6/2024	Trường THPT	
19	Duyệt PA tuyển sinh trường THPT Chuyên và PTDTNT tỉnh	Ngày 19/6/2024	Sở GDĐT	Trường THPT Chuyên; PTDTNT tỉnh
20	Duyệt PA tuyển sinh các trường THPT khác	Ngày 20/6/2024	Sở GDĐT	Các trường THPT
21	Nhận đơn phúc khảo bài thi; hoàn thành nhập dữ liệu lên hệ thống PM quản lý thi, chốt dữ liệu nhập	Trước 27/6/2024	Trường THPT	
22	Tổ chức chấm Phúc khảo	Trước 25/7/2024	Sở GDĐT	

Phụ lục 2- Bảng phân bổ tỷ lệ tuyển sinh theo nguyện vọng

STT	Trường THPT	Tổng chỉ tiêu tuyển sinh	Tỷ lệ tuyển NV1	Số lượng tuyển theo NVT1	Số lượng tuyển theo NVT2
1	Bắc Sơn	450	100%	450	0
2	Bình Yên	405	100%	405	0
3	Chu Văn An	360	100%	360	0
4	Chuyên	390	100%	390	0
5	Đại Từ	540	100%	540	0
6	Đào Duy Từ	440	80%	352	88
7	Điềm Thụy	495	100%	495	0
8	Định Hóa	630	100%	630	0
9	Đội Cấn	360	95%	342	18
10	Đồng Hỷ	630	100%	630	0
11	Dương Tụ Minh	360	75%	270	90
12	Gang Thép	495	100%	495	0
13	Hoàng Quốc Việt	315	100%	315	0
14	Khánh Hòa	360	90%	324	36
15	Lê Hồng Phong	630	100%	630	0
16	Lương Ngọc Quyến	675	100%	675	0
17	Lương Phú	540	100%	540	0
18	Lương Thế Vinh	135	Theo phương án tuyển sinh của nhà trường		
19	Lưu Nhân Chú	405	100%	405	0
20	Lý Nam Đế	360	100%	360	0
21	Ngô Quyền	450	100%	450	0
22	Nguyễn Huệ	520	100%	520	0
23	Phổ Yên	360	100%	360	0
24	Phú Bình	520	100%	520	0
25	Phú Lương	540	100%	540	0
26	PT DTNT Thái Nguyên	180	100%	180	0
27	Sông Công	630	100%	630	0
28	TH, THCS và THPT IRIS	56	Theo phương án tuyển sinh của nhà trường		
29	Thái Nguyên	250	75%	188	62
30	Trại Cau	405	100%	405	0
31	Trần Phú	180	90%	162	18
32	Trần Quốc Tuấn	270	100%	270	0
33	Tức Tranh	360	100%	360	0
34	Võ Nguyên Giáp	280	Theo phương án tuyển sinh của nhà trường		
35	Võ Nhai	270	100%	270	0
36	Yên Ninh	180	90%	162	18

(Trường THPT được giao thêm chỉ tiêu tuyển sinh thì tỷ lệ tuyển sinh NVT1, NVT2 theo như bảng trên)

Phụ lục 3 – Mẫu túi hồ sơ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THÁI NGUYÊN

ĐKTS THPT CHUYÊN		ĐKTS PTDTNT TỈNH
NVC1	Môn:.....	<input type="checkbox"/> Đánh dấu “x” vào ô trên nếu ĐKDT
NVC2	Môn:.....	
Nguyện vọng vào trường THPT đại trà Nguyện vọng 1 (NVT1):..... Nguyện vọng 2 (NVT2):.....		

HỒ SƠ

TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

NĂM HỌC 2024 - 2025

HỌ VÀ TÊN:.....

HS trường THCS: _____	Điện thoại liên lạc của HS: _____
------------------------------	--

Trong hồ sơ này có:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT.
2. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
3. Bản chính Học bạ.
4. Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (năm 2024) hoặc bản sao (bản chứng thực) bằng tốt nghiệp THCS những năm trước.
5. Thẻ học sinh do trường THCS cấp (có dán ảnh)
6. Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).
7. Một phong bì thư dán tem và ghi rõ bằng chữ in hoa: họ tên, địa chỉ người nhận thư (đối với thí sinh ĐKDT vào trường PTDTNT Thái Nguyên).

HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024 – 2025

CHÚ Ý:

THÍ SINH NỘP HỒ SƠ THEO QUY ĐỊNH CỦA TRƯỜNG THPT NƠI THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nộp đầy đủ giấy tờ chứng nhận ưu tiên (nếu có).
2. Các thông tin ghi trong phiếu đăng ký dự tuyển phải trùng khớp với các giấy tờ có liên quan.
3. Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển vào trường THPT Chuyên, trường PTDT Nội trú tỉnh (nếu đúng đối tượng) và ĐKDT vào trường Trung học phổ thông khác theo quy định của Sở GDĐT.
4. **Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 (NVT1) và nguyện vọng 2 (NVT2) vào trường THPT theo đăng ký:**

Có thể rút hồ sơ nộp vào trường khác trên địa bàn toàn tỉnh để làm căn cứ xét tuyển nếu các trường đó còn chỉ tiêu được giao và thông báo tuyển sinh bổ sung.

5. **Thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT Chuyên hoặc trường PT DTNT tỉnh**

Được sử dụng kết quả thi 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và điểm ưu tiên (nếu có) để dự tuyển vào trường THPT khác như đã đăng ký (bình đẳng như những học sinh khác).